|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HUẾ**  **THAM KHẢO 28** | **ĐỀ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **NĂM 2025**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  ------------------------------------------- |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Chúng ta ở đây, phút này, đang còn thở*

*để biết nỗi đau đã hoá thành ta*

*một phần không lìa bỏ*

*Nhưng chúng ta ở đây cũng đồng thời chứng tỏ*

*bản thân ta giàu sức mạnh hồi sinh*

*và tương lai luôn có chỗ cho mình*

*cũng như những con người can đảm*

*dám đối diện thay vì chán nản*

*xoắn tay làm chứ không đợi ban ơn*

*biết mỉm cười thay vì chỉ thở than*

*kiên nhẫn đi tìm cánh cửa mình cần mở*

*Không hắt hủi cuộc đời kể cả những nỗi đau*

*lựa chọn sống thế nào, hơn là sống bao lâu*

*Chúng ta ở đây, phút này, đang còn thở…*

(*Chúng ta ở đây, phút này…,*Nguyễn Bích Lan, Sống trong

chờ đợi, Truyện ngắn và thơ, NXB Phụ nữ Việt Nam, tr82)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1.** Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ.

**Câu 2.** Tìm trong bài thơ ba từ cho thấy sự vươn lên của con người trong cuộc sống.

**Câu 3.** Nêu hiệu quả nghệ thuật của việc lặp lại câuthơ*: Chúng ta ở đây, phút này, đang còn thở*  trong bài thơ.

**Câu 4.** Anh/ Chị hiểu như thế nào về những dòng thơ sau:

*Không hắt hủi cuộc đời kể cả những nỗi đau*

*lựa chọn sống thế nào, hơn là sống bao lâu*

**Câu 5.** Thông điệp sâu sắc nhất mà anh/chị rút ra từ bài thơ là gì? Vì sao?

**II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm)**

*Chị Sen là con một người làng có nợ ông bà Cả. Nghe đâu thầy chị vì chạy cái Nhiêu, phải lên lạy van bà Cả vay ba chục. Ngày mùa đã trả được một nửa và ít lãi, còn một nửa chưa trả được, phải đem chị Sen gán làm đứa ở không công. Nhưng mẹ chị Sen nói mãi, bà Cả rộng lượng hẹn một năm cho hai áo cánh, một cái áo nâu dài và hai cái quần sồi. Mẹ chị Sen cám ơn lòng tử tế cao cả của người chủ nợ. Bà dặn con ở lại hầu hạ ông bà Cả chu đáo, rồi về.*

*Từ đấy chị Sen quán xuyến hết cả công việc trong nhà. Nào gánh nước, bổ củi, làm cơm, đầu tắt mặt tối suốt ngày, mà vẫn bị mắng chửi. Vì bà Cả là người to tiếng và lắm điều lắm. Không lúc nào hàng xóm không nghe tiếng bà the thé và rít lên, chửi chó, mắng mèo, hay bới móc chị Sen. Vô phúc cho chị mà hé răng nói lại. Tức thì bà Cả nhảy lên, hai hàm răng nghiến vào nhau, thét:*

*- Cái con chết băm chết vằm kia! Mày ăn hại cơm của bà mà không làm việc cho bà à! Bố mày định ăn không ăn hỏng của bà, thì bà mới phải nuôi báo cô mày chứ!*

*Chị Sen lẩm bẩm: “Thầy con chưa lo được trả bà chứ có phải định quỵt nợ đâu mà bà chửi", nhưng chỉ lẩm bẩm trong miệng thôi, chứ không dám nói”.*

(Trích *Đứa con,* in trong  *Nắng trong vườn,* Thạch Lam, NXB Hội Nhà văn, tr85-86)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) cảm nhận của anh/ chị về nhân vật chị Sen trong văn bản trên.

**Câu 2 (4,0 điểm):**

Bàn về giới hạn, Les Brown cho rằng:

*“Cuộc sống không có giới hạn, chỉ có những giới hạn do chính bạn đặt ra.”*

Nhưng nhà văn Mark Twain nói:

*“Cái gì cũng có giới hạn của nó – quặng sắt không thể biến đổi để thành vàng được.”*

Anh chị suy nghĩ như thế nào về giới hạn của mỗi con người? Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về vấn đề trên.

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HUẾ**  **THAM KHẢO 28** | **ĐỀ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **NĂM 2025**  **Môn: Ngữ văn**  *Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)*  ------------------------------------------- |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4,0** |
|  | **1** | - Nhân vật trữ tình: “*chúng ta*”  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời như đáp án: 0,5 điểm*  *- Trả lời không đúng: không cho điểm* | 0,5 |
| **2** | Từ ngữ cho thấy sự vươn lên của con người trong cuộc sống: *can đảm, đối diện, xắn tay, mỉm cười, kiên nhẫn.*  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời đúng 3 từ, cụm từ : 0,5 điểm*  *- Trả lời đúng 1 từ, cụm từ : 0,25 điểm*  *- Trả lời không đúng: không cho điểm* | 0,5 |
| **3** | + Làm cho đoạn thơ giàu nhạc điệu, liên kết chặt chẽ.  + Nhấn mạnh thời điểm hiện tại ta đang sống là có ý nghĩa nhất đồng thời thể hiện sự trân trọng biết ơn của nhà thơ đối với từng giây phút sống của cuộc đời mình.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm*  *- Trả lời được một ý của đáp án: 0,5 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm* | 1,0 |
| **4** | - Những dòng thơ:  *Không hắt hủi cuộc đời kể cả những nỗi đau*  *lựa chọn sống thế nào, hơn là sống bao lâu*  + Những dòng thơ khuyên con người phải trân trọng cuộc sống, trân trọng niềm vui và cả những đau thương mất mát.  + Cần chọn cho mình được lối sống có ý nghĩa.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương:1,0 điểm*  *- Trả lời được một ý của đáp án: 0,5 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm* | 1,0 |
| **5** | - Thông điệp: Học sinh có thể rút ra một trong những thông điệp sau, gợi ý:  + Chỉ cần chúng ta còn sống, còn thở thì chúng ta sẽ đối diện và vượt qua tất cả khó khăn.  + Biết trân quý phút giây hiện tại  + Hãy kiên nhẫn đi tìm con đường đi cho mình và chắc chắn ta sẽ tìm thấy cánh cửa của mình cần mở…  - Lí giải:  + Bởi vì chúng ta còn sống, còn thở đã là một ân huệ, hơn thế trong mỗi con người đều có sức mạnh hồi sinh. Vậy nên chúng ta cần can đảm, dám đối diện, xán tay làm, biết mỉm cười, kiên nhẫn đi tìm cánh cửa của mình,… chắc chắn chúng ta sẽ thành công.  + Bởi vì khi chúng ta biết trân quý phút giây hiện tại chúng ta sẽ sống trọn vẹn với nó và sẽ đem lại những thành quả xứng đáng. Mặt khác quá khứ đã qua tương lai chưa tới nên chúng ta chỉ có thể hay biết những gì của hiện tại.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm*  *- Trả lời được một ý của đáp án: 0,5 điểm*  *- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm* | 1,0 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **6,0** |
|  | **1** | Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm nhận về nhân vật chị Sen trong đoạn trích truyện ngắn *Đứa con* (Thạch Lam). | ***2,0*** |
| *a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn*  Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Nhân vật chị Sen trong đoạn trích truyện ngắn *Đứa con.* | 0,25 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*  \* Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận, sau đây là một số gợi ý:  - Giới thiệu truyện ngắn và nhân vật chị Sen trong đoạn trích.  - Trình bày những cảm nhận về nhân vật chị Sen:  + Nội dung: Chị Sen là người có hoàn cảnh éo le, tội nghiệp đáng thương, có thân phận thấp hèn; chị phải chịu một cuộc sống vất vả, thiệt thòi; chị là người hiếu thảo, giàu đức hy sinh, chấp nhận số phận, phản kháng yếu ớt.  + Nghệ thuật khắc họa nhân vật chị Sen: Ngôi kể thứ ba, lời kể chậm rãi thong thả, điểm nhìn linh hoạt: khi thì từ quan sát bên ngoài khi thì bên trong xuyên qua nội tâm nhân vật để thấy được ý nghĩ, tâm trạng; giọng điệu đầy thương cảm, xót xa,…  - Đoạn trích thể hiện phong cách nghệ thuật của nhà văn Thạch Lam  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh cảm nhận đầy đủ, sâu sắc: 0,5 điểm.*  *- Học sinh cảm nhận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *d. Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. | 0,5 |
| *đ. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-**Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  *Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.* | 0,25 |
| **2** | **Anh chị suy nghĩ như thế nào về giới hạn của mỗi con người? *Hãy* *viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về vấn đề trên.*** | ***4,0*** |
| *a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài*  Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* ***giới hạn của mỗi con người*** | 0,5 |
| *c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:*  - Xác định được các ý chính của bài viết  - Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận.  \* Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề.  \* Triển khai vấn đề nghị luận:  - Giải thích vấn đề nghị luận  + Quan điểm 1: Cuộc sống không có giới hạn, khả năng của con người là vô hạn: những phát minh, những năng lực kì diệu của con người, những thành tích mà con người đạt được nhờ nỗ lực...  + Quan điểm 2: Cái gì cũng có giới hạn của nó, đó là những gì cuộc đời đã quy định cho mỗi người, có những giới hạn mà con người không thể vượt qua được: năng lực thể chất,....  - Thể hiện quan điểm của người viết, có thể theo một số gợi ý sau:  + Biết được giới hạn của bản thân giúp con người nhận biết bản thân mình đang ở đâu và làm được những gì, từ đó đặt ra mục tiêu phù hợp.  + Biết được khả năng to lớn của con người để phấn đấu, vượt qua những giới hạn.  + Con người có cơ hội thành công, đóng góp cho sự phát triển của xã hội.  ....  - Mở rộng, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện.  \* Khẳng định lại quan điểm cá nhân đã trình bày và rút ra bài học cho bản thân.  - *Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).*  - *Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).*  - *Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).*  *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,0 |
| *d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:*  - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân.  - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận.  - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng.  ***Lưu ý:*** *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,5 |
| *đ. Diễn đạt*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về hiện tượng đời sống;có cách nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề nghị luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.*  - *Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  - *Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |